TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10**/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 20-01-2022
V/v: *Ly hôn, tranh chấp nuôi con*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thành Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Hoàng Đình Mùi;

2. Ông: Dương Trung Lợi,

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hoàng Diệp Linh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Lưu Thượng Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022 Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 206/2021/TLST – HNGĐ, ngày 07 tháng 10 năm 2021 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2022/QĐST - HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị O**, sinh năm 1994; Địa chỉ: Tổ dân phố VT 3, thị trấn S, huyện V, tỉnh Yên Bái. "Vắng mặt- có đơn xin vắng mặt".

- Bị đơn: Anh **Vũ Văn T,** sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ dân phố VT 3, thị trấn S, huyện V, tỉnh Yên Bái. "Vắng mặt không có lý do".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị O vắng mặt tại phiên tòa, trong đơn khởi kiện và bản tự khai chị O trình bày: Chị và anh Vũ Văn T đăng ký kết hôn ngày 15/6/2012 tại UBND xã S, (nay là thị trấn S), huyện V, tỉnh Yên Bái trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại tổ dân phố VT 3, thị trấn S, huyện V. Chị O và anh T chung sống hạnh phúc đến ngày 20/6/2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T nghiện ma túy bỏ bê công việc, vợ chồng nhiều lần cãi chửi nhau, thậm chí anh T đánh chị O. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hòa giải nhiều lần. Từ tháng

6/2021 chị O và anh T sống ly thân, Nay chị O xác định không còn tình cảm với anh T nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Chị O và anh T có hai con chung là Vũ Tuấn Tú, sinh ngày 07/9/2012 và Vũ Ánh Dương sinh ngày 22/8/2019. Chị O nhận nuôi cả hai con chung, không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Toà án đã tiến hành tống đạt thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ nhiều lần cho anh T, Chị O cung cấp cho Tòa án số điện thoại của anh T là 0385381691, Tòa án đã liên lạc nhưng anh Vũ Văn T không có mặt để giải quyết vụ án.

Tại biên bản xác minh đối với ông Phạm Hồng T tổ trưởng tổ dân phố VT 3, thị trấn S, huyện V, ông Thất cho biết: Chị O và anh T là vợ chồng, lấy nhau có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn S, huyện V. Sau khi kết hôn, Trong quá trình chung sống tại tổ dân phố VT 3, thị trấn S, huyện V. Chị Nguyễn Thị O và anh Vũ Văn T có mâu thuẫn, nguyên nhân anh T nghiện chất ma túy, anh T và chị O đã ly thân từ tháng 6/2021 cho đến nay. Chị O và anh T có hai con chung hiện nay đang ở cùng chị O tại xã Thượng Bằng La, huyện V.

Tại biên bản xác minh đối với ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị Ng là bố, mẹ đẻ anh Vũ Văn T, ông T và bà Ng cho biết: Nguyễn Thị O và anh Vũ Văn T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn S, huyện V. Sau khi kết hôn, Trong quá trình chung sống, Chị O và anh T có mâu thuẫn, nguyên nhân do chị O hay giận dỗi, cũng có một lần xô xát đánh nhau. Thông báo thụ lý vụ án và các giấy triệu tập của Tòa án gia đình nhận được đã gọi điện thông báo lại cho anh T biết, anh T nói Tiến không đồng ý ly hôn, chị O nộp đơn thì tự giải quyết. Về con chung anh T không đồng ý ly hôn nên không muốn chia con chung.

* Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn được Tòa án tống đạt các văn bản và triệu tập công khai chứng cứ, hòa giải hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do đã vi phạm Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227 khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

Về đường lối giải quyết: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình,

- Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

+ Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của Chị Nguyễn Thị O xử cho Chị Nguyễn Thị O được ly hôn với anh Vũ Văn T.

+ Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, giao 02 con chung là Vũ Tuấn T, sinh ngày 07/9/2012 và Vũ Ánh D, sinh ngày 22/8/2019 cho chị O nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về án phí dân sự sơ thẩm chị O phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Anh Vũ Văn T có hộ khẩu thường trú tại thị trấn S, huyện V, tỉnh Yên Bái, vụ án do Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Mặc dù Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật như: Thông báo thụ lý vụ án; Giấy triệu tập; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Giấy triệu tập và Quyết định hoãn phiên tòa; Thông báo mở lại phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay anh Vũ Văn T vẫn vắng mặt không có lý do, Chị Nguyễn Thị O không yêu cầu hoãn phiên tòa và đã có đơn xin được vắng mặt tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn do đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng Dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt bị đơn anh Vũ Văn T và nguyên đơn Chị Nguyễn Thị O.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị O và anh Vũ Văn T kết hôn tự nguyện có đăng ký tại Uỷ ban nhân dân thị trấn S, huyện V. Theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, Chị Nguyễn Thị O và anh Vũ Văn T do tính tình không hợp, nhiều lần mâu thuẫn cãi chửi, đánh nhau, đã được gia đình khuyên bảo nhiều lần nhưng không có kết quả, từ tháng 6/2021 đến nay chị O và anh T đã sống ly thân không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Chị O cung cấp cho Tòa án số điện thoại của anh T là 0385381691, Tòa án đã liên lạc thông báo về việc thụ lý vụ án cũng như các văn bản tố tụng cho anh T, anh T có ý kiến không đồng ý ly hôn không đến Tòa án để giải quyết.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Mâu thuẫn giữa chị O và anh T thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy yêu cầu xin ly hôn của chị O phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị O và anh T có 02 con chung là Vũ Tuấn T, sinh ngày 07/9/2012 và Vũ Ánh D, sinh ngày 22/8/2019. Chị O có nguyện vọng được trực tiếp

nuôi dưỡng cả 02 con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Con chung Vũ Tuấn Tú đã trên 7 tuổi có nguyện vọng được ở với mẹ.

Hội đồng xét xử nhận thấy việc giao con cho ai nuôi dưỡng phải đảm bảo tốt nhất mọi mặt về vật chất, tinh thần và theo ý chí, nguyện vọng của con chưa thành niên. Hiện tại hai con chung đang do chị O trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, anh T nghiện ma túy, hiện vắng mặt tại địa phương, cần giao cả hai con chung cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với quy định tại Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án:

1. Xử cho Chị Nguyễn Thị O được ly hôn anh Vũ Văn T.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị O được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Vũ Tuấn T, sinh ngày 07/9/2012 và Vũ Ánh D, sinh ngày 22/8/2019. Anh Vũ Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị O phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số AA/2021/0000764 ngày 07/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V tỉnh Yên Bái, chị O đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị O và anh Vũ Văn T có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định

tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện V;
- CC.THADS huyện V;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn S;
- Lưu HS.

Trần Thành Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thành Long

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thành Long